

Số: 911/QĐ-CDYT

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

(Về việc cấp tiền miễn giảm học phí học kỳ I năm học 2024-2025 cho học sinh, sinh viên hệ chính quy Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ ĐÔNG

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH ban hành quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính Phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng xét miễn, giảm học phí học kỳ I năm học 2024-2025 cho học sinh, sinh viên hệ chính quy của Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông;

Xét đề nghị của Phòng Công tác chính trị và Quản lý học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp tiền miễn, giảm học phí của học kỳ I năm học 2024-2025 cho học sinh, sinh viên các ngành thuộc hệ chính quy của Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Số tiền miễn, giảm học phí cho học sinh, sinh viên được hạch toán vào nguồn ngân sách nhà nước.

Điều 3. Trưởng các đơn vị phòng; bộ môn; giáo viên chủ nhiệm lớp; các đơn vị có liên quan và những học sinh, sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- BGH
- Phòng KH-TC (để thực hiện).
- Phòng CTCT&QLHSSV (để thực hiện).
- GVCN các lớp
- Lưu: VT


HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Đăng Trường

DANH SÁCH HỌC SINH, SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN 100% HỌC PHÍ - HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2024-2025
Đối tượng con người có công, dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo/hộ cận nghèo, mồ côi cả cha lẫn mẹ, khuyết tật
(Áp dụng theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 27/8/2021)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **GM** /QĐ-TCDYT-HSSV ngày **22** tháng **M** năm 2024 V/v cấp tiền miễn giảm học phí học kỳ I năm học 2024-2025 cho học sinh, sinh viên hệ chính quy Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	TÊN LỚP	ĐỐI TƯỢNG	GIẤY TỜ KÈM THEO KÈM THEO				NĂM THỨ	GHI CHÚ	
						ĐĐN	ĐCK	GCN/THẺ	GKS	HKTT		
1	Đặng Minh Ngọc Hân	10/5/2004	Cự Khê, Thanh Oai, Hà Nội	CĐ ĐD 14B1	CTB	X	X	X	X	X		Ds Chuyển tiếp
2	Bùi Lệ Mỹ	05/10/2004	Hạ Bì, Kim Bôi, Hòa Bình	CĐ ĐD 15A4	DTTS+HCN	X	X	X	X	X	DT Mường	Ds Chuyển tiếp
3	Lương Thùy Trang	13/6/2005	Thanh Sơn, Thanh Chương, Nghệ An	CĐ ĐD 15B1	DTTS+HN	X	X	X	X	X	DT Khơ Mú	Ds Chuyển tiếp
4	Đặng Quốc Anh	19/7/2003	An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội	CĐ Được 12A1	KT	X	X	X	X	X		Ds Chuyển tiếp
5	Nguyễn Thị Linh	25/01/2003	Yên Sơn, Yên Châu, Sơn La	CĐ Được 12A5	KT	X	X	X	X	X		Ds Chuyển tiếp
6	Trần Thị Thanh Viên	08/01/2004	Tiêu Động, Bình Lục, Hà Nam	CĐ Được 12A5	MC	X	X	X	X	X		Ds Chuyển tiếp
7	Trần Thị Ngọc Thùy	01/11/2004	Vân Nham, Hữu Lũng, Lạng Sơn	CĐ Được 12A6	CTB	X	X	X	X	X		Ds Chuyển tiếp
8	Lê Thị Bích Ngọc	17/11/2001	Phương Trung, Thanh Oai, Hà Nội	CĐ Được 12A8	KT	X	X	X	X	X		Ds Chuyển tiếp
9	Nguyễn Ngọc Ánh	23/4/2004	Tuân Chính, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	CĐ Được 12A12	CTB	X	X	X	X	X		Ds Chuyển tiếp
10	Nguyễn Thành Nam	20/7/2002	Gia Trung, Gia Viễn, Ninh Bình	CĐ Được 13A3	KT	X	X	X	X	X		Ds Chuyển tiếp
11	Nguyễn Danh Hậu	06/11/2004	Thượng Cốc, Lạc Sơn, Hòa Bình	CĐ Được 13A13	DTTS+HCN	X	X	X	X	X	DT Mường	Ds Chuyển tiếp
12	Lê Thị Thu	6/8/2004	Nghĩa Hải, Nghĩa Hưng, Nam Định	CĐ Được 13A13	KT	X	X	X	X	X		Ds Chuyển tiếp
13	Lai Hoàng Vũ	20/5/2004	Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	CĐ KTXN 12A	MC	X	X	X	X	X		Ds Chuyển tiếp
14	Phạm Thùy Tiên	20/05/2003	Nghĩa Dân, Kim Động, Hưng Yên	CĐ Được 13A8	MC	X	X	X	X	X		hồ sơ mới

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	HỌ KHÁU THƯỜNG TRÚ	TÊN LỚP	ĐỐI TƯỢNG	GIẤY TỜ KÈM THEO KÈM THEO				NĂM THỨ	GHI CHÚ
						ĐDN	ĐCK	GCN/THẺ	GKS	HKTT	
15	Bùi Thị Hương Giang	19/12/2006	Tự Do, Lạc Sơn, Hòa Bình	CĐ Dược 14A7	DTTS+HCN	X	X	X	X	X	DT Mường
16	Đào Thị Quỳnh Trang	25/05/2006	Tri Lễ, Văn Quan, Lạng Sơn	CĐ Dược 14A15	DTTS+HCN	X	X	X	X	X	DT Tây
17	Mai Văn Tuấn	10/05/2003	Nga Phương, Nga Sơn, Thanh Hóa	CĐ Dược 14A17	CTB	X	X	X	X	X	DT mới
18	Hà Khánh Vi	07/04/2006	Thái Thịnh, Thái Thụy, Thái Bình	CĐDD 16A4	MC	X	X	X	X	X	DT mới
19	Lương Thị Chum	08/10/2006	Liệp Tè, Thuận Châu, Sơn La	CĐDD 16A4	DTTS+HN	X	X	X	X	X	DT Thái
20	Triệu Thị Thương	25/03/2006	Toàn Sơn, Đà Bắc, Hòa Bình	CĐDD 16A15	DTTS+HN	X	X	X	X	X	DT Dao

STT	Đối tượng	Số lượng
1	CBB	0
2	CTB	4
3	MC	4
4	KT	5
5	DTTS+HCN	4
6	DTTS+HN	3
Tổng số		20

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2024

Giải thích chữ viết tắt:

ĐDN: Đơn đề nghị

GKS: Giấy khai sinh

HK: Hộ khẩu

GCN: Giấy chứng nhận

GCK: Giấy cam kết

HN: Hộ nghèo

HCN: Hộ cận nghèo

DTTS: Dân tộc thiểu số

CTB: Con thương binh

CBB: Con bệnh binh

MC: Mồ côi

KT: Khuyết tật

Người lập

TP CTCT&QL HSSV

TP KH-TC



Nguyễn Thu Huyền

Nguyễn Thị Ái Hương

Trần Thị Hồng Hoa

Nguyễn Đăng Trường

DANH SÁCH HỌC SINH, SINH VIÊN ĐƯỢC GIẢM 70% HỌC PHÍ - HỌC KỲ I-NĂM HỌC 2024-2025
Đối tượng người dân tộc thiểu số thuộc ở khu vực 3, đặc biệt khó khăn, vùng 135

(Áp dụng theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 27/8/2021)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 81/QĐ-TCĐYT-HSSV ngày 22 tháng 11 năm 2024 V/v cấp tiền miễn giảm học phí học kỳ I năm học 2024-2025 cho học sinh, sinh viên hệ chính quy Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	HỌ KHẨU THƯỜNG TRÚ	TÊN LỚP	ĐỐI TƯỢNG	GIẤY TỜ KEM THEO KEM THEO					GHI CHÚ	
						THEO						
						ĐĐN	ĐCK	GCN	GKS	HKTT		
1	Dương Ngọc Linh Chi	06/01/2004	Tân Thành, Hàm Yên, Tuyên Quang	CĐ ĐD 14B2	DTTS+KV3	x	x	x	x	x	DT Tày	Ds Chuyển tiếp
2	Đinh Thị Hoài Thu	08/08/2005	Nhân Mỹ, Tân Lạc, Hòa Bình	CĐ ĐD 15A8	DTTS+ĐBKk	x	x	x	x	x	DT Mường	Ds Chuyển tiếp
3	Hà Thị Như Huệ	22/11/2003	Chiềng Hặc, Yên Châu, Sơn La	CĐ ĐD 15A8	DTTS+KV3	x	x	x	x	x	DT Thái	Ds Chuyển tiếp
4	Đinh Hương Diễm	09/7/2004	Thanh Mai, Chợ Mới, Bắc Kạn	CĐ Được 12A5	DTTS+KV3	x	x	x	x	x	DT Tày	Ds Chuyển tiếp
5	Đinh Thị Cẩm Tú	19/10/2003	Hợp Tiến, Kim Bôi, Hòa Bình	CĐ Được 12A6	DTTS+KV3	x	x	x	x	x	DT Mường	Ds Chuyển tiếp
6	Hoàng Trung Thực	01/9/2004	Tiên Nguyên, Quang Bình, Hà Giang	CĐ Được 12A6	DTTS+KV3	x	x	x	x	x	DT Tày	Ds Chuyển tiếp
7	Hoàng Thị Hải Đường	24/3/2003	Khu 2, Mỹ Lung, Yên Lập, Phú Thọ	CĐ Được 12A11	DTTS+KV3	x	x	x	x	x	DT Mường	Ds Chuyển tiếp
8	Mông Thị Ngọc Ánh	26/7/2004	Chiêu Yên, Yên Sơn, Tuyên Quang	CĐ Được 12A12	DTTS+ĐBKk	x	x	x	x	x	DT Tày	Ds Chuyển tiếp
9	Hoàng Thị Giang	19/3/2004	Bản Thi, Chợ Đồn, Bắc Kạn	CĐ Được 12A16	DTTS+KV3	x	x	x	x	x	DT Tày	Ds Chuyển tiếp
10	Mùi Văn Quyết	17/09/2004	Nánh Nghé, Đà Bắc, Hòa Bình	CĐ Được 13A2	DTTS+KV3	x	x	x	x	x	DT Mường	Ds Chuyển tiếp
11	Lù Thị Ly	14/02/2005	Sin Suối Hồ, Phong Thổ, Lai Châu	CĐ Được 13A10	DTTS+KV3	x	x	x	x	x	DT Mông	Ds Chuyển tiếp

STT	Đối tượng	Số lượng
1	DTTS+135	0
2	DTTS+ĐBKk	2
3	DTTS+KV3	9
Tổng số		11

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2024

Giải thích chữ viết tắt:

ĐĐN: Đơn đề nghị

GKS: Giấy khai sinh

GCK: Giấy cam kết

Người lập

GCN: Giấy chứng nhận

HK: Hộ khẩu

DTTS: Dân tộc thiểu số

TP CTCT&QLHSSV

ĐBKk: Đặc biệt khó khăn

KV3: Khu vực III

TP KH-TC



Nghiêm Thu Huyền

Nguyễn Thị Ái Hương

Trần Thị Hồng Hoa

Nguyễn Đăng Trường

DANH SÁCH HỌC SINH, SINH VIÊN ĐƯỢC GIẢM 50% HỌC PHÍ - HỌC KỲ I-NĂM HỌC 2024-2025

Đối tượng còn người cán bộ công nhân viên chức bị tai nạn lao động/mắc bệnh nghề nghiệp hưởng trợ cấp hàng tháng
(Áp dụng theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 27/8/2021)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 331/QĐ-TCĐYT-HSSV ngày 22 tháng 11 năm 2024/V/v cấp tiền miễn giảm học phí học kỳ I năm học 2024-2025 cho học sinh, sinh viên hệ chính quy Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	HỌ KHẨU THƯỜNG TRÚ	TÊN LỚP	ĐỐI TƯỢNG	GIẤY TỜ KÈM THEO KÈM THEO				NĂM THỨ	GHI CHÚ
						ĐĐN	ĐCK	GCN	GKS	HKTT	
1	Đỗ Thị Mai Liên	03/02/2004	Phương Đông, Uông Bí, Quảng Ninh	CĐ Dược 12A12	CCBCNV bị TLNĐ	X	X	X	X	X	ds chuyển tiếp
STT	Đối tượng	Số lượng									
1	CCBCNV bị mắc BNN	0									
2	CCBCNV bị TLNĐ	1									
Tổng số		1									

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2024

Giải thích chữ viết tắt:

ĐĐN: Đơn đề nghị

GKS: Giấy khai sinh

HK: Hộ khẩu

GCN: Giấy chứng nhận

GCK: Giấy cam kết

CCBCNV: Con cán bộ, công nhân, viên chức

BNN: Bệnh nghề nghiệp

LNLD: Tai nạn lao động

Người lập

Nghiêm Thu Huyền

TP CTCT&QLHSSV

Nguyễn Thị Ái Hương

TP KH-TC

Trần Thị Hồng Hoa



Nguyễn Đăng Trường

